

Bản án số: 14/2021/HS-PT

Ngày: 05-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Tuấn

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Quang Cường; Ông Bùi Đức Tuấn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thu Hường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:***  
Bà Lương Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 07/2021/TLPT-HS ngày 08/01/2021 đối với bị cáo Trần Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2020/HS-ST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện VĐ.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Trần Văn T**; sinh ngày 25 tháng 4 năm 1996 tại huyện VĐ, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKKTT: Thôn Đông L, xã Bản S, huyện VĐ, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Khu 8, thị trấn Cái R, huyện VĐ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th và bà Vũ Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 26/5/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

Ngoài ra còn có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 25/5/2020, tại khu 5, thị trấn Cái R, huyện VĐ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh bắt quả tang Vũ Mạnh C cất giấu trái phép chất ma túy trên người nhằm mục đích để bán. Vật chứng thu giữ của Cường: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 bên trong có 01 túi nilon chứa 12 viên nén hình trụ tròn (ký hiệu M1), 02 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2, M3), 01 điện thoại Nokia gắn sim số 0345.123451 và 0345.696444.

Tại bản kết luận giám định số 563/KLGĐ ngày 31/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật ký hiệu M1 là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 3,501g (Ba phẩy năm không một gam); mẫu vật ký hiệu M2, M3 là ma túy, loại Ketamine, có tổng khối lượng 1,75g (Một phẩy bảy năm gam).

Trên cơ sở lời khai của Vũ Mạnh C và tài liệu xác minh, điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh đã bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Văn T và Lâm Văn Tr.

Kết quả điều tra đã xác định được Trần Văn T và Vũ Mạnh C cùng làm nhân viên tại khách sạn Việt Linh ở thị trấn Cái R, huyện VĐ và chơi thân với nhau, Trường có sử dụng ma túy tổng hợp. Để có tiền sử dụng ma túy và ăn tiêu, từ tháng 3/2020, T nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời. Đồng thời T rủ C cùng tham gia mua bán ma túy và chia lãi cho C. Từ cuối tháng 4/2020, C bắt đầu tham gia mua bán ma túy với T bằng cách: Mỗi lần có khách gọi đến số điện thoại 0969.893233 của T để mua ma túy, T sẽ thống nhất giá, thời gian và địa điểm giao. Nếu khách mua gọi đến số điện thoại 0345.696444 của C, C sẽ báo lại để T biết. Sau khi mua được ma túy về, T chia nhỏ, đóng vào các túi nilon rồi đưa ma túy cùng điện thoại, xe mô tô để C mang đi giao cho người mua. C cầm ma túy đến điểm hẹn, dùng điện thoại của T để xác nhận lại với người mua rồi giao ma túy. Cách thức thanh toán, nếu người mua trả tiền ngay thì C nhận và mang về đưa cho T; nếu người mua nợ, thì sau này sẽ trả trực tiếp cho T. Thỉnh thoảng, T lại cho C mỗi lần 500.000 đồng. Từ cuối tháng 4/2020 đến khi bị bắt, T và C đã nhiều lần cùng nhau bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần 1: Tối ngày 12/5/2020, Bùi Thế Đ gọi điện thoại cho C hỏi mua 1.000.000 đồng Ketamine để sử dụng, C đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực quán “Lai zai” ở khu đô thị Thống N, thị trấn Cái R. Sau đó Cường báo lại cho T biết. T đưa cho C 01 túi nilon chứa Ketamine. C cầm túi ma túy đến điểm hẹn bán cho Đ và nhận 1.000.000 đồng về đưa lại cho T.

Lần 2: Khoảng 21 giờ ngày 23/5/2020, Đ1 (chưa rõ lai lịch) gọi điện thoại cho T hỏi mua 02 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 1.000.000 đồng, giao tại khu vực đường giáp biển gần cây xăng khu đô thị Thống N, thị trấn Cái R. Sau khi thống nhất với người mua, T nói lại cho C biết và đưa 01 túi nilon đựng 02 viên ma túy “thuốc lắc” để C đi bán. C đã bán ma túy cho Đ1 và lấy 500.000 đồng về giao cho T. Số tiền Đ1 còn nợ, T khai sau này đã cho Đ1.

Lần 3: Ngay sau khi bán ma túy cho Đ1, Trường nhận được điện thoại của Hoàng Trung H đặt mua 6.000.000 đồng Ketamine để sử dụng nhưng nợ tiền và hẹn giao tại khu đường đôi gần cây xăng khu đô thị Thống N, thị trấn Cái R. T

nói lại cho C và đưa 03 túi nilon đựng Ketamine được cất trong 01 túi nilon màu trắng để C đem đến điểm hẹn bán cho H. Sau này, H đã trả tiền cho T.

Lần 4: Khoảng 23 giờ ngày 24/5/2020, Ninh (chưa rõ lai lịch) gọi điện thoại cho T hỏi mua 2.500.000 đồng Ketamine, hẹn giao tại khu vực vòng xuyên thuộc khu đô thị Thống N, thị trấn Cái R. T nói lại cho C biết và đưa cho C 01 túi nilon đựng Ketamine. C cầm ma túy đến điểm hẹn bán cho N và cầm 2.500.000 đồng về đưa cho T.

Lần 5: Khoảng 20 giờ ngày 25/5/2020, Đ gọi điện thoại cho C và T thỏa thuận mua 12 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 6.000.000 đồng và 02 túy Ketamine với giá 5.000.000 đồng để sử dụng, hẹn giao tại quán bia Mắt Rồng thuộc khu 5, thị trấn Cái R. Sau đó, Trường cho 03 túi nilon chứa ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555, giấu vào túi quần. T dùng xe mô tô chở C đến điểm hẹn, rồi đưa ma túy cho C đem vào quán để bán cho Đ, nhưng chưa kịp bán thì C bị bắt quả tang; còn T đỗ xe đợi bên ngoài thấy vậy đã bỏ trốn và bị bắt sau đó.

Ngoài những lần cùng C bán trái phép chất ma túy, T còn trực tiếp bán 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Tối khoảng ngày 15/5/2020, Hoàng Trung H gọi điện thoại cho T hỏi mua 2.500.000 đồng Ketamine, hẹn giao tại khu vực lối vào cây xăng khu đô thị Thống N, thị trấn Cái R. T cầm 01 túi nilon chứa Ketamine đến điểm hẹn bán cho H và nhận 2.000.000 đồng, số tiền 500.000 đồng H nợ T khai sau này đã cho H.

Lần 2: Tương tự lần thứ nhất, tối ngày 22/5/2020, tại khu vực lối vào cây xăng khu đô thị Thống N, thị trấn Cái R, T đã bán cho H 01 túi nilon chứa Ketamine với giá 2.500.000 đồng. H trả trước T 1.000.000 đồng, số tiền còn lại H nợ đến nay chưa trả.

Về nguồn gốc số ma túy có để bán, T khai mua của Lưu Toàn Thắng (tức Thắng “cần”, sinh năm 1990, trú tại Khu 7, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn), với giá 1.700.000 đồng/gam Ketamine và 400.000 đồng/viên “thuốc lắc”, thanh toán bằng cách chuyển tiền vào số tài khoản số 104868556570 của Thắng tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam hoặc trả trực tiếp cho Thắng (nhưng Trường không nhớ cụ thể số tiền và các lần trả Thắng). Việc giao dịch mua ma túy, T sử dụng điện thoại Iphone gắn sim số 0969.893233 để gọi vào số điện thoại 0971.146444 của Thắng. Trường đã 04 lần mua ma túy của Thắng. Sau khi T đặt mua, Thắng gọi Thòi đến, đưa ma túy và bảo Thòi dùng xe mô tô đi bán cho T, cụ thể:

Lần 1: Khoảng cuối tháng 4/2020, T gọi điện thoại cho Thắng hỏi mua 1.700.000 đồng Ketamine và 02 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 800.000 đồng, hẹn giao tại phòng trọ của Trường thuộc khu 8 thị trấn Cái Rồng. Thắng đưa cho Thòi một gói giấy vệ sinh màu trắng được quấn băng dính đen bên ngoài, bên trong có 01 túi nilon đựng Ketamine và 02 viên “thuốc lắc”. Thòi cầm gói ma túy đến điểm hẹn bán cho T.

Lần 2: Khoảng đầu tháng 5/2020, Trường gọi điện thoại cho Thắng hỏi mua 1.700.000 đồng Ketamine và 10 viên “thuốc lắc” với giá 4.000.000 đồng, hẹn giao tại khu vực đường đôi gần cây xăng khu đô thị Thống Nhất, thị trấn Cái Ròng. Thắng nói lại cho Thời biết và đưa cho Thời 02 túi nilon đựng ma túy. Thời cầm ma túy đến điểm hẹn bán cho T.

Lần 3: Khoảng giữa tháng 5/2020, T gọi điện thoại cho Thắng hỏi mua 3.400.000 đồng Ketamine, hẹn giao tại khu vực đường đôi gần cây xăng khu đô thị Thống Nhất, thị trấn Cái Ròng. Thắng nói lại cho Thời biết và đưa cho Thời 01 túi nilon đựng Ketamine. Thời cầm gói ma túy đến điểm hẹn bán cho T.

Lần 4: Tối ngày 22/5/2020, T gọi điện thoại cho Thắng hỏi mua 1.700.000 đồng Ketamine và 08 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 3.200.000 đồng, hẹn giao tại khu vực đường đôi gần cây xăng khu đô thị Thống Nhất, thị trấn Cái Ròng. Thắng nói lại cho Thời biết và đưa cho Thời 02 túi nilon đựng ma túy. Thời cầm ma túy đến điểm hẹn bán cho T và nhận từ T 4.900.000 đồng đem về đưa cho Thắng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn T, Vũ Mạnh C và Lâm Văn Th có lời khai phù hợp với nội dung vụ án, thể hiện: Trong thời gian từ tháng 4/2020 đến ngày 25/5/2020, bị cáo T và C khai nhận 05 lần cùng nhau bán ma túy, bị cáo T còn trực tiếp 02 lần bán ma túy. Bị cáo Th khai nhận biết Lưu Toàn Thắng bán ma túy, nhưng vẫn đồng ý cầm ma túy Thắng đưa và đem đến điểm hẹn bán cho T 04 lần.

Bị cáo Trần Văn T còn khai đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng Đức, Thắng, Việt là người ở Vân Đồn nhưng không biết lai lịch cụ thể. Ngoài mua ma túy của Thắng “cần”, T còn mua của người đàn ông tên C và chuyển tiền qua tài khoản Ngân hàng Cổ phần Công thương Việt Nam của người tên Bằng Xuân N nhưng không biết lai lịch của họ. Bị cáo Lâm Văn Th khai mỗi lần bán ma túy, Thắng đều gọi điện từ số điện thoại 0971.146444 của Thắng đến số 0364.690388 hoặc số 0365.175451 bảo Th đến nhà Thắng để lấy ma túy đem bán cho khách. Bán ma túy cho Thắng thì Th thỉnh thoảng được Thắng cho đi mua quần áo và cho dùng ma túy. Xe máy Th dùng để đi bán ma túy là mượn của nhiều người nhưng không nhớ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện VĐ đã tuyên xử bị cáo: Trần Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/5/2020.

Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt Lâm Văn Th 8 năm tù; Vũ Mạnh C 7 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, ngoài ra còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/12/2020, bị cáo Trần Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án 09 năm tù áp dụng đối với bị cáo quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo lần đầu phạm tội do hiểu biết pháp luật còn hạn chế, trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ông ngoại và bà ngoại có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án là Vũ Mạnh C và Lâm Văn Th, phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 4 năm 2020 đến ngày 25/5/2020, tại thị trấn Cái R, huyện VĐ, Lâm Văn Th đã 4 lần giúp Lưu Toàn Thắng bán trái phép chất ma túy loại Ketamine và MDMA cho Trần Văn T để T và Vũ Mạnh C nhiều lần bán trái phép lại cho những người sử dụng với tổng số lượng ma túy là 3,501gam MDMA và 1,75gam Ketamine.

Hành vi của bị cáo Trần Văn T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt: Tòa án nhân dân huyện VĐ đã xem xét đầy đủ toàn diện tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và đánh giá vai trò đồng phạm của bị cáo Trần Văn T cụ thể: Bị cáo là người khởi xướng, trực tiếp mua bán và phân công người bán ma túy nhiều lần, thuộc trường hợp định khung hình phạt tại điểm b khoản 2 Điều 251, tuy nhiên bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo: 09 năm tù là phù hợp pháp luật, không nặng.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo

Bị cáo làm đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt song lại không cung cấp được tài liệu chứng cứ mới ngoài tình tiết Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo là thành khẩn khai báo ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự  
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: bị cáo Trần Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/5/2020.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CA, VKS, TAND huyện VD;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Tuấn**